

Số: *1635* /QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày *18* tháng 9 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Phát triển toàn diện kinh tế xã hội các đô thị Việt Trì, Hưng Yên và Đồng Đăng - hợp phần dự án tại thành phố Hưng Yên .

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 131/2006/NĐ-CP ngày 09/11/2006 của Chính phủ ban hành quy chế quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức;

Căn cứ văn bản số 1045/TTg-QHQT ngày 30/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục dự án Phát triển toàn diện kinh tế xã hội tại các đô thị Việt Trì, Hưng Yên và Đồng Đăng;

Căn cứ văn bản số 6685/VPCP-QHQT ngày 23/9/2011 của Văn phòng Chính phủ về việc điều chỉnh tổng mức đầu tư đối với dự án vay vốn ADB;

Căn cứ Quyết định số 48/2008/QĐ-TTg ngày 03/4/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành hướng dẫn chung lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức của nhóm 5 Ngân hàng (Ngân hàng phát triển châu á, Cơ quan phát triển Pháp, Ngân hàng hợp tác quốc tế Nhật Bản, Ngân hàng tái thiết Đức, Ngân hàng thế giới);

Căn cứ văn bản số 6880/NHNN-HTQT ngày 01/9/2011 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc lịch đàm phán dự án Phát triển toàn diện kinh tế xã hội tại 3 đô thị do ADB tài trợ;

Căn cứ biên bản ghi nhớ ký ngày 20/5/2011 giữa đại diện Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) và đại diện các tỉnh: Việt Trì, Hưng Yên, Lạng Sơn.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 2167/TTr-SKHĐT ngày 21/9/2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Phát triển toàn diện kinh tế xã hội các đô thị Việt Trì, Hưng Yên và Đồng Đăng - hợp phần dự án tại thành phố Hưng Yên, với những nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Dự án Phát triển toàn diện kinh tế xã hội tại các đô thị Việt Trì, Hưng Yên và Đông Đăng - hợp phần dự án tại thành phố Hưng Yên.

2. Chủ dự án: Ủy ban nhân dân thành phố Hưng Yên.

3. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư hợp phần dự án đảm bảo đáp ứng nhu cầu giao thông, thoát nước và vệ sinh môi trường, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cũng như nâng cao nhận thức cho người dân trong vùng dự án, dần hoàn thiện cơ sở hạ tầng, tạo đà cho sự phát triển Kinh tế - xã hội của thành phố Hưng Yên nói riêng và tỉnh Hưng Yên nói chung.

4. Nội dung và quy mô xây dựng.

4.1. Hợp phần mạng lưới và trạm xử lý nước thải:

- Xây dựng nhà máy xử lý nước thải công suất 6.300m³/ngày đêm;

- Xây dựng 03 trạm bơm (công suất 282m³/h; 178m³/h; 523m³/h); mạng lưới thoát nước (8,5km công hỗn hợp; 5,6km đường ống chính và 5,6km công hợp); 500m đường vào nhà máy xử lý nước thải và máy móc, thiết bị duy tu bảo dưỡng gồm: Xe tải, xe hút bùn, thiết bị thông cống, máy móc, phương tiện khác.

Hạng mục	Cấu phần	Mô tả
Trạm xử lý nước thải	Các công trình xử lý	Công trình xử lý chính bao gồm khu loại bỏ cát bằng không khí, bể lắng chính, hồ điều hòa bùn, trạm bơm bùn hồ điều hòa...
	Cấu phần xử lý bùn	Bể chứa bùn, bể phơi bùn và trạm bơm nổi
	Công trình nhà cửa	Nhà hành chính, bảo vệ, ga ra xe và xưởng kỹ thuật
	Ống cống	Công tác nối cống, van, hố ga, hố kỹ thuật...
	Thiết bị	Thiết bị cơ điện, trạm điều khiển trung tâm và các thiết bị khác.
	Dụng cụ	Lắp đặt chung, kể cả hệ thống cấp nước, cấp điện, đường xá, tiêu cảnh, hàng rào, thoát nước mưa
Các trạm bơm	Ba trạm bơm	Nhà trạm bơm và máy bơm với các công suất khác nhau: 282 m ³ /h, 178 m ³ /h và 523 m ³ /h. Khi thiết kế chi tiết, đơn vị tư vấn của Ngân hàng xuất nhập khẩu Hàn Quốc (Keximbank) có thể bổ sung thêm trạm bơm thứ 4 nếu cần.
Mạng lưới cống	Công hỗn hợp	Tổng chiều dài: 8.490 m ống mới và thay thế
	Hố ga và đường ống chính	Tổng chiều dài 5.580m
	Ống áp suất	Tổng chiều dài 5.605 m

4.2. Hợp phần cải tạo cơ sở hạ tầng phố cổ Phố Hiến: Cải tạo các tuyến đường hẹp và chưa có vỉa hè trong phố cổ Phố Hiến (tổng chiều dài các tuyến khoảng 4,5 km); lắp đặt các đường ống cấp nước, thoát nước mưa và cống thoát nước thải, cũng như hệ thống đường ống kỹ thuật ngầm để luồn dây điện, điện thoại và cáp viễn thông.

STT	Hạng mục	Đường 3,5m	Đường 5,0m	Đường 5,5m + Vĩa hè
1	Cống thoát nước	Hệ thống cống hỗn hợp - BTCT hoặc xây khối 1. Rãnh thoát nước dọc theo một bên các tuyến đường hẹp hiện có 2. Các bể thu để gom nước thải xả ra từ các hộ gia đình 3. Cống thoát nước mưa có nắp đậy trên mặt đường để mở rộng mặt đường với tuyến đường có bề rộng hạn chế	Hệ thống cống hỗn hợp - Bê tông cốt thép trộn sẵn hoặc xây khối 1. Rãnh thoát nước dọc theo một bên các con đường hẹp hiện có 2. Các bể thu để hút dòng nước thải xả ra 3. Cống có nắp đậy để thoát nước mưa trên mặt đường, tận dụng mặt bằng hạn chế	Ông bê tông cốt thép $\phi 600$ Hố ga cách nhau 30m ở cả hai bên đường
2	Đường ống	Bằng BTCT hoặc xây khối phục vụ cấp nước và thoát nước 1. Thoát nước dọc theo một bên các tuyến đường hẹp hiện có 2. Cống có nắp đậy để thoát nước mưa trên mặt đường để mở rộng mặt đường với tuyến đường có bề rộng hạn chế	Bê tông cốt thép trộn sẵn hoặc xây khối phục vụ cấp nước và thoát nước 1. Thoát nước dọc theo một bên các tuyến đường hẹp hiện thời 2. Cống có nắp đậy để thoát nước mưa trên mặt đường, tận dụng mặt bằng hạn chế	
3	Nước thải	D150, D200, D250; các ống đầu nổi; các hộp đầu nổi	D150, D200, D250; các ống đầu nổi; các hộp đầu nổi	D150, D200, D250; các ống đầu nổi; các hộp đầu nổi
4	Cấp nước	D63 ống nhựa HDPE	D63 ống nhựa HDPE	D63 ống nhựa HDPE
5	Điện/viễn thông	1. Đào rãnh, làm lớp nền, lấp đất và hoàn tất việc đặt đường ống 2. Lắp đường ống nhựa HDPE D100 ngầm, dự phòng 6 đường dây cáp điện và viễn thông riêng rẽ	1. Đào rãnh, làm lớp nền, lấp đất và hoàn tất việc đặt đường ống 2. Lắp đường ống nhựa HDPE D100 ngầm, dự phòng 6 đường dây cáp điện và viễn thông riêng rẽ	1. Đào rãnh, làm lớp nền, lấp đất và hoàn tất việc đặt đường ống 2. Lắp đường ống nhựa HDPE D100 ngầm, dự phòng 6 đường dây cáp điện và viễn thông

STT	Hạng mục	Đường 3,5m	Đường 5,0m	Đường 5,5m + Vĩa hè
				riêng rẽ
6	Cải tạo một số tuyến đường	1. Mặt đường trung bình 3,5 m, dốc một bên, để thoát nước mưa dễ dàng. 2. Lưới chắn rác và nắp đậy. 3. Các hạng mục xây lắp khác.	1. Mặt đường trung bình 3,5 m, dốc một bên - để thoát nước mưa dễ dàng. 2. Lưới chắn và nắp đậy có thể nhấc lên 3. Các hạng mục xây lắp khác.	1. Mặt đường trung bình 3,5 m, dốc một bên - để thoát nước mưa dễ dàng 2. Lưới chắn và nắp đậy có thể nhấc lên 3. Các hạng mục xây lắp khác
7	Bố vĩa			Để thoát nước mặt, khoảng cách các hố thu cách nhau 30m

4.3. Hợp phần đường đô thị trong Khu Đại học Phố Hiến:

- Quy mô: Tổng chiều dài tuyến 3,3 km.
- Thiết kế 2 x 2 làn, không có dải phân cách, chiều rộng mặt đường $B_{\text{mặt}} = 2 \times 7,5 = 15\text{m}$, độ dốc ngang mặt đường $i_{\text{mặt}} = 3\%$; chiều rộng rãnh thoát nước (rãnh tam giác) $B_{\text{rãnh}} = 2 \times 0,5 = 1,0\text{m}$; chiều rộng vĩa hè $B_{\text{vĩa hè}} = 2 \times 5 = 10\text{m}$; chiều rộng nền đường $B_{\text{nền}} = 26\text{m}$.
- Kết cấu mặt đường từ trên xuống:
 - + Lớp bê tông nhựa hạt mịn dày 5cm;
 - + Tưới nhựa dính bám tiêu chuẩn 0,5kg/m²;
 - + Lớp bê tông nhựa hạt thô dày 7cm;
 - + Tưới nhựa dính bám tiêu chuẩn 1,0 kg/m²;
 - + Lớp CPĐD loại I dày 15cm;
 - + Lớp CPĐD loại II dày 30cm;
 - + Đất đầm chặt dày 50cm.

(Chi tiết như hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi kèm theo).

Lưu ý: Trước khi triển khai các bước tiếp theo, chủ dự án có trách nhiệm chỉ đạo đơn vị tư vấn thiết kế thực hiện một số nội dung sau:

- Đối với hợp phần mạng lưới và trạm xử lý nước thải: Khảo sát chi tiết hệ thống thoát nước thải hiện có, dự báo lưu lượng nước thải trong tương lai của thành phố, trên cơ sở đó tính toán lại công suất trạm xử lý nước thải, công suất các trạm bơm và đường kính các tuyến ống đảm bảo các yếu tố kinh tế - kỹ thuật.
- Đối với hợp phần cải tạo cơ sở hạ tầng phố cổ Phố Hiến: Khảo sát chi tiết hiện trạng cơ sở hạ tầng khu phố cổ Phố Hiến (bao gồm: Đường giao thông, vĩa hè;

hệ thống cấp nước sinh hoạt; hệ thống thoát nước thải, nước mưa; điện, viễn thông), trên cơ sở đó tính toán các chỉ tiêu kỹ thuật, quy mô cải tạo cho phù hợp. Thống nhất với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch về phương án cải tạo để tránh trùng lặp với dự án khác.

- Đối với hợp phần đường đô thị trong Khu Đại học Phố Hiến: Khảo sát nhu cầu giao thông của khu vực, xác định các chỉ tiêu kỹ thuật và tính toán lựa chọn chiều dày kết cấu đảm bảo các yếu tố kinh tế - kỹ thuật và phù hợp với quy hoạch Khu đại học Phố Hiến, kết nối đồng bộ với hệ thống giao thông trong khu vực.

5. Vị trí xây dựng: Thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

6. Tổng mức đầu tư: 29,87 triệu USD.

Đơn vị: Triệu USD

Tên hạng mục	Tổng mức đầu tư			Tổng số
	Nguồn vốn ADB	Nguồn vốn Keximbank	Nguồn vốn đối ứng của Chính phủ	
HY1. Mạng lưới và trạm xử lý nước thải thành phố Hưng Yên		13,52	2,67	16,19
HY2. Cải tạo cơ sở hạ tầng phố cổ Phố Hiến	4,16		0,52	4,68
HY3. Đường đô thị trong khu Đại học Phố Hiến	5,70		3,30	9,00
Tổng cộng:	9,86	13,52	6,49	29,87

7. Nguồn vốn thực hiện dự án:

- Vốn vay của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB);
- Vốn vay của Ngân hàng Xuất nhập khẩu Hàn Quốc (Keximbank);
- Vốn đối ứng ngân sách.

Ghi chú: Mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn của hợp phần HY1 (mạng lưới và trạm xử lý nước thải thành phố Hưng Yên) sẽ được điều chỉnh sau khi có kết quả tính toán cụ thể về nguồn vốn và cơ cấu nguồn vốn của Ngân hàng Xuất nhập khẩu Hàn Quốc (Keximbank).

8. Hình thức quản lý dự án: Chủ dự án trực tiếp quản lý, điều hành dự án.

9. Thời gian thực hiện dự án: 2011 - 2016.

10. Phân chia gói thầu, phương thức đấu thầu và hình thức lựa chọn nhà thầu: Thực hiện theo quy định của Luật đấu thầu và Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ Việt Nam; quy định của Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) và Ngân hàng Xuất nhập khẩu Hàn Quốc (Keximbank).

Điều 2. Chủ dự án và các ngành liên quan tổ chức thực hiện quản lý đầu tư xây dựng công trình, đấu thầu lựa chọn nhà thầu theo các quy định hiện hành của Chính phủ Việt Nam và các quy định của nhà tài trợ.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng; Kho bạc Nhà nước tỉnh; UBND thành phố Hưng Yên và thủ trưởng các ngành có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Ngân hàng ADB;
- Ngân hàng Keximbank;
- Ngân hàng nhà nước;
- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, CV XDCB^C;

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Minh Ngọc

Đặng Minh Ngọc